TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2020/DS-PT
Ngày 29 – 9 – 2020
V/v tranh chấp
hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quốc Khởi

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Lệ Kiều

Ông Trương Thanh Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Ca Kiều Nguyệt -Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Liêu Tấn Danh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 72/2020/TLPT-DS ngày 01 tháng 9 năm 2020 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 08/2020/DS-ST ngày ngày 23 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh L, tỉnh Bạc Liêu bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 81/2020/QĐ-PT ngày 07 tháng 9 năm 2020, giữa các đương sự:

1/. Nguyên đơn: **Ông Ngô Ngọc L**, sinh năm 1942

Địa chỉ: Lạc Long Q, Phường A, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi ở hiện nay: Ấp Phước T 2, xã Long T, huyện Vĩnh L, tỉnh Bạc Liêu *(vắng mặt)*.

* *Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của ông Ngô Ngọc L:* **Bà Ngô Kim Y,** sinh năm 1960;

Địa chỉ: Ấp Phước T 2, xã Long T, huyện Vĩnh L, tỉnh Bạc Liêu, *"theo văn bản ủy quyền ngày 15 tháng 10 năm 2019" (có mặt).*

2/. Bị đơn: **Bà Nguyễn Thị Mộng T**, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Ấp Hòa L, xã Long T, huyện Vĩnh L, tỉnh Bạc Liêu *(vắng mặt)*.

3/. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

3.1/. **Bà Ngô Kim Y**, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Ấp Phước T 2, xã Long T, huyện Vĩnh L, tỉnh Bạc Liêu *(có mặt)*.

3.2/. **Ông Trương Đồng E**, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Ấp Hòa L, xã Long T, huyện Vĩnh L, tỉnh Bạc Liêu. Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Cái T, địa chỉ: Xã Khánh A, huyện U M, tỉnh Cà Mau *(vắng mặt; do có đơn đề nghị xét xử vắng mặt đề ngày 14/9/2020).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 14 tháng 10 năm 2019 và đơn khởi kiện bổ sung ngày 31 tháng 12 năm 2019 của ông Ngô Ngọc L là nguyên đơn và lời khai của bà Ngô Kim Y là người đại diện theo ủy quyền của ông Ngô Ngọc Lvà là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày: Ngày 27 tháng 02 năm 2019 (âm lịch) và ngày 18 tháng 3 năm 2019 (âm lịch), bà Nguyễn Thị Mộng T vay tiền của ông Ngô Ngọc L lần lượt như sau: Lần thứ nhất vay 30.000.000 đồng, lần thứ hai vay 20.000.000 đồng, tổng cộng vay 50.000.000 đồng, thỏa thuận lãi suất 7%/tháng, do là sui gia nên khi vay hai bên không làm giấy tờ và không ai chứng kiến. Đến ngày 27 tháng 3 năm 2019 (âm lịch), ông L tính tiền lãi của số tiền vay 50.000.000 đồng, bà T đã trả tiền lãi được 04 tháng với số tiền 14.000.000 đồng. Từ khi con của bà T ly hôn với con của bà Y thì bà T không đóng lãi và cho rằng không có vay tiền ông L, bà Y. Nay ông L yêu cầu bà T phải trả số tiền gốc 50.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Do thời điểm vay chồng bà T là ông Trương Đồng E đang chấp hành án ở Trại giam Cái T nên ông L chỉ yêu cầu bà T, không yêu cầu ông E cùng bà T trả tiền vay cho ông L, bà Y.

Theo biên bản lấy lời khai ngày 05 tháng 5 năm 2020, bị đơn bà Nguyễn Thị Mộng T trình bày: Bà T không có giao dịch vay tiền với ông L, bà Y nên không đồng ý yêu cầu của ông L.

Theo biên bản lấy lời khai ngày 15 tháng 6 năm 2020, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trương Đồng E trình bày: Từ năm 2017, ông E phạm tội bị bắt tạm giam, đến tháng 9 năm 2019 ông E chấp hành án ở Trại giam Cái T tại tỉnh Cà Mau. Trong thời gian chấp hành án, bà T có đến thăm gặp ông E nhưng không nghe bà T nói vay tiền của ông L, bà Y. Do ông E với bà T không vay tiền của ông L, bà Y nên không đồng ý trả tiền theo yêu cầu của ông L.

Từ những nội dung trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm số 08/2020/DS-ST ngày 23 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh L, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định: Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 3 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử: Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Ngô Ngọc L đối với bà Nguyễn Thị Mộng T về yêu cầu thanh toán tiền vay với số tiền nợ gốc 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng). Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 06 tháng 7 năm 2020, nguyên đơn ông Ngô Ngọc L kháng cáo yêu cầu sửa toàn bộ Bản án sơ thẩm 08/2020/DS-ST ngày 23 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh L, tỉnh Bạc Liêu, buộc bà Nguyễn Thị Mộng T trả cho ông Ngô Ngọc L số tiền 50.000.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền của ông Ngô Ngọc L, bà Ngô Kim Y vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm cho rằng khởi kiện của nguyên đơn ông Ngô Ngọc L về việc đòi bị đơn bà Nguyễn Thị Mộng T phải thanh toán tiền vay với số tiền nợ gốc 50.000.000 đồng là không có cơ sở. Cho nên Bản án dân sự sơ thẩm số 08/2020/DS-ST ngày ngày 23 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh L tuyên xử bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Ngô Ngọc L là có căn cứ pháp luật. Vì vậy, quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông Ngô Ngọc L, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh L đã tuyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]- Xét về tố tụng.

[1.1]- Đơn kháng cáo của ông Ngô Ngọc L có nội dung, hình thức đúng quy định và nộp trong hạn luật định. Căn cứ vào Điều 273 và Điều 276 của Bộ luật Tố tụng dân sự, được chấp nhận xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[1.2]- Hội đồng xét xử phúc thẩm tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn bà Nguyễn Thị Mộng T và người có quyền, nghĩa vụ liên quan ông Trương Đồng E theo quy định tại các khoản 2,3 Điều 296 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[1.3]- Xét về Biên bản phiên tòa ghi thời gian *" Mở phiên tòa hồi lúc 10 giờ 10 phút ngày 23/6/2020 và kết thúc phiên tòa lúc 10 giờ 00 phút cùng ngày"* và Biên bản nghị án ghi thời gian *" Bắt đầu nghị án lúc 9 giờ 30 phút ngày 23/6/2020 và kết thúc 9 giờ 45 phút cùng ngày"* thấy rằng giữa biên bản phiên tòa với biên bản nghị án có sự sai sót về mặt thời gian không phù hợp giữa giờ mở phiên tòa với giờ nghị án. Tuy nhiên theo bản giải trình ngày 23/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh L xác định do thư ký ghi giờ trong biên bản phiên tòa không chính xác; xét thấy đây chỉ là vi phạm về hình thức, không ảnh hưởng đến việc xem xét đánh giá về nội dung vụ án, nên cần rút kinh nghiệm đối với cấp sơ thẩm.

[2]- Xét về nội dung.

[2.1]- Xét kháng cáo của nguyên đơn ông Ngô Ngọc L, Hội đồng xét xử nhận thấy: Ông Ngô Ngọc L và bà Ngô Kim Y cho rằng vào năm 2019, ông L

có cho bà Nguyễn Thị Mộng T vay số tiền 50.000.000 đồng. Tuy nhiên đối với bà Nguyễn Thị Mộng T không thừa nhận có vay của ông L số tiền trên.

[2.2]- Trong vụ án này phía nguyên đơn ông Ngô Ngọc L là người phải có nghĩa vụ chứng minh. Tuy ông Ngô Ngọc L có đưa ra nhân chứng gồm: ông Huỳnh Thanh V, bà Lê Thị Hồng A biết việc vay tài sản này. Qua xác minh thì ông V và bà A xác định ông bà không trực tiếp chứng kiến giao dịch vay tài sản giữa ông L và bà T mà chỉ nghe ông L kể lại có cho bà T vay 50.000.000đ. Như vậy ở ông V, bà A không phải là chứng cứ trực tiếp mà chỉ nghe ông L kể lại, nên chưa đảm bảo được giá trị khách quan để sử dụng làm chứng cứ, chứng minh. Do đó, Bản án sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu của ông L buộc bà T trả số tiền vay 50.000.000 đồng là có cơ sở.

[2.3]- Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà Ngô Kim Y trình bày: Có nhiều người chứng kiến sự việc bà Y đánh bà T vì bà T mượn 50.000.000 đồng của chồng bà là ông Ngô Ngọc L nhưng không chịu trả; bà Y yêu cầu xác minh, thu thập lời khai tại Công an xã Long T và Công an thị trấn Hòa B về việc bà Y có trình bày nội dung bà T nợ ông L 50.000.000 đồng. Đây cũng là lời trình bày của Bà Y tại cơ quan công an, chứ không có chứng cứ trực tiếp nào khác để chứng minh bà T có vay của ông L 50.000.000đ như ông L đã yêu cầu.

[3]- Từ những phân tích trên, ý kiến của kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu đề nghị xử không chấp nhận yêu cầu của ông Ngô Ngọc L, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm 08/2020/DS-ST ngày 23 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh L là có cơ sở được chấp nhận.

[4]- Ông Ngô Ngọc L là người cao tuổi, nên được miễn nộp án phí dân sự phúc thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[5]- Các phần khác của Quyết định Bản án dân sự sơ thẩm số 08/2020/DS-ST ngày ngày 23 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh L do không bị kháng cáo, kháng nghị được giữ nguyên và đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/- Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Không chấp nhận kháng cáo của ông Ngô Ngọc L, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 08/2020/DS-ST ngày ngày 23 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh L.

2/- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 3 Điều 26 của

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

- Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Ngô Ngọc L đối với bà Nguyễn Thị Mộng T về yêu cầu thanh toán tiền vay với số tiền nợ gốc 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

- Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Ngô Ngọc L phải chịu 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng), do ông Ngô Ngọc L là người cao tuổi và có yêu cầu miễn án phí nên ông Ngô Ngọc L được miễn nộp tiền án phí. Ông Ngô Ngọc L đã nộp 1.250.000 đồng (một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0005132 ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh L được hoàn lại số tiền 1.250.000 đồng (một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sựhuyện Vĩnh L, tỉnh Bạc Liêu.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TANDCC tại Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- TANDhuyện Vĩnh L;
- CCTHADShuyện Vĩnh L;
- Đương sự;
- Lưu Tổ HCTP, hồ sơ vụ án.

Đặng Quốc Khởi